BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẰNG HAI

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình:

Tiếng Việt: Kỹ thuật tàu thủy

Tiếng Anh: Naval Architecture and Marine Engineering

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Chính quy

4. Tổng khối lượng kiến thức: 80 tín chỉ

5. Thời gian đào tạo: 2,5 năm

6. Khoa đào tạo: Kỹ thuật giao thông

7. Quyết định ban hành:

Ban hành kèm theo Quyết định số: ……./QĐ-ĐHNT, ngày …… tháng …… năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang.

I. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH VÀ BỔ SUNG KIẾN THỨC

1. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, trái ngành

TT	Ngành đào tạo	Yêu cầu bổ sung kiến thức	Thâm niên công tác (năm)
1	**Ngành đúng/phù hợp**	Có	
	1. Khoa học hàng hải		
2	**Ngành gần**	Có	
	1. Công nghệ kỹ thuật ô tô 2. Công nghệ kỹ thuật cơ khí		
3	**Ngành khác/trái ngành**	Có	
	1. Công nghệ kỹ thuật xây dựng 2. Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử 3. Công nghệ kỹ thuật nhiệt lạnh		

2. Danh mục học phần bổ sung kiến thức

TT	Mã HP	Tên HP	Tín chỉ	Ghi chú
1		Kỹ thuật thủy khí	2	
2		Chống ăn mòn tàu thủy	2	

3		Kỹ thuật an toàn ngành KTTT	2	
4		Nhập môn KTTT	2	

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			
I.	**Kiến thức cơ sở ngành**		**28**
1		Hình hoạ - Vẽ kỹ thuật	3
2		Cơ kỹ thuật	3
3		Sức bền vật liệu	3
4		Cơ lưu chất	3
5		Vật liệu kỹ thuật	3
6		Nguyên lý - Chi tiết máy	3
7		Kỹ thuật điện	2
8		Kỹ thuật vẽ tàu	4
9		Lý thuyết tàu thủy	4
II.	**Kiến thức ngành**		**42**
10		Kết cấu – Sức bền tàu thủy	4
11		Động cơ đốt trong	4
12		Thiết bị năng lượng tàu thủy	3
13		Thiết bị tàu thủy	3
14		Sửa chữa TBNL tàu thủy	3
15		Thiết kế thân tàu thủy	3
16		Công nghệ đóng sửa tàu vỏ thép	3
17		Công nghệ đóng sửa tàu phi kim loại	3
18		Tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật tàu thủy	3
19		Hàn tàu thủy	2
20		Tin học ứng dụng chuyên ngành	2
21		Điện tàu thủy	2

22		Thực tập chuyên ngành (8 tuần)	5
23		Thực tập ngành (5 tuần)	2
III	**Tốt nghiệp**		**10**
24		Chuyên đề tốt nghiệp	4
25		Trang trí nội thất tàu thủy	2
26		Đăng kiểm tàu thủy	2
27		Kỹ thuật kiểm tra không phá hủy	2

II. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THEO HỌC KỲ

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ
I (17 tc)		Cơ kỹ thuật	3
		Hình hoạ - Vẽ kỹ thuật	3
		Động cơ đốt trong	4
		Nguyên lý - Chi tiết máy	3
		Lý thuyết tàu thủy	4
II (19 tc)		Kỹ thuật vẽ tàu	4
		Vật liệu kỹ thuật	3
		Sức bền vật liệu	3
		Kết cấu – Sức bền tàu thủy (Bài tập lớn)	4
		Cơ lưu chất	3
		Kỹ thuật điện	2
III (18 tc)		Thiết bị tàu thủy	3
		Thiết bị năng lượng tàu thuỷ	3
		Sửa chữa Thiết bị năng lượng tàu thủy	3
		Công nghệ đóng sửa tàu vỏ thép	3
		Tin học ứng dụng chuyên ngành	2
		Điện tàu thủy	2
		Hàn tàu thủy	2
IV		Tiếng Anh chuyên ngành KTTT	3

(16 tc)		Thiết kế thân tàu thuỷ	3
		Công nghệ đóng sửa tàu phi kim loại	3
		Thực tập chuyên ngành (8 tuần)	5
		Thực tập ngành (5 tuần)	2
V (10 tc)		Chuyên đề tốt nghiệp	4
		Đăng kiểm tàu thủy	2
		Kỹ thuật kiểm tra không phá hủy	2
		Trang trí nội thất tàu thủy	2

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2017

TRƯỞNG KHOA